

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Hưng
Các Thẩm phán: Ông Đặng Đức Hòa
Ông Trần Minh Bắc
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Trung Tín – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Hùng Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/HSPT ngày 02-3-2022 đối với bị cáo Hồ Như Y do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HSST ngày 11-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Hồ Như Y, sinh năm 1987 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ C ấp X, xã B, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Như T (đã chết) và bà Hoàng Thị T; có vợ là Giác Thùy T và có 02 người con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 02 bị cáo khác; bị hại nhưng không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Ngọc T và Đoàn Ngọc L quen biết nhau được khoảng 03 tháng khi cùng sử dụng ma túy chung. Vào khoảng 19h30' ngày 01/8/2021, L điều khiển xe mô tô (không nhớ biển số) đến nhà Đoàn Ngọc T chơi. Tại đây, T rủ L đi trộm cắp cây mai bán lấy tiền tiêu xài; L đồng ý. Đến khoảng 23h30' cùng ngày, L điều khiển xe mô tô trên chở T đến vườn mai của ông Trương Hồng S ở tổ 59, thôn Tam Long, xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì dừng xe lại. Cả hai leo hàng rào lưới B40 vào vườn rồi dùng tay đào và nhổ được 01 cây mai vàng (cao 1,75m, tán cây rộng 4m, chia thành 04 nhánh (nhánh thứ nhất có hoành: 0,2m; Nhánh thứ 2 có

hoành: 0,17m; Nhánh thứ 3 có hoành: 0,2m; Nhánh chính có hoành: 0,25m đã được cắt tỉa; chu vi gốc hoành: 0,4m) mang ra khỏi vườn. Sau đó, L điều khiển xe chở T ngồi sau ôm cây mai vừa trộm cắp được đến nhà của Hồ Như Y. Tại đây, T nói với Y “mày cho tao gửi cây mai, một hai bữa rồi tao tới lấy”. Y hỏi “mai ở đâu đây” thì T trả lời “mới nhổ ngoài kia” “mở cửa lẹ kéo người ta thấy”. Y biết rõ cây mai trên là do T và L trộm cắp mà có (vì thời điểm T và L mang cây mai tới gửi là khoảng 0h30’ ngày 02/8/2021; đồng thời nghe T nói “mới nhổ ở ngoài kia, mở cửa lẹ kéo người ta thấy”) nhưng vì quen biết nên vẫn mở cửa cho T và L mang cây mai vào cất giấu phía sau nhà. Sau đó, T và L điều khiển xe về nhà còn Y đóng cửa tiếp tục ngủ. Đến ngày 09/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã triệu tập Đoàn Ngọc T đến làm việc và T đã giao nộp cây mai trộm cắp trên.

Tại biên bản kết luận định giá tài sản số: 63/HĐĐG ngày 31/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Đức xác định trị giá 01 cây mai vàng (cao 1,75m, tán cây rộng 4m, chia thành 04 nhánh (nhánh thứ nhất có hoành: 0,2m; Nhánh thứ 2 có hoành: 0,17m; Nhánh thứ 3 có hoành: 0,2m; Nhánh chính có hoành: 0,25m đã được cắt tỉa; chu vi gốc hoành: 0,4m) bị trộm tại thời điểm ngày 02/8/2021 là: 51.390.257 đồng.

Bị hại ông Trương Hồng S đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HSST ngày 11-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Ngọc T và Đoàn Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Hồ Như Y phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 323; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Như Y 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án và áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước;

Ngoài ra bản án còn tuyên án đối với 02 bị cáo khác; án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 13/01/2022, bị cáo Hồ Như Y có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu phát biểu quan điểm về vụ án: Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, mức án đã tuyên phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp được chứng cứ nào mới làm căn cứ xin giảm hình phạt. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tổ tụng:*

Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Như Y gửi trong thời hạn luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị hại và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 23h30' ngày 01/8/2021, tại khu vực rẫy của nhà ông Trương Hồng S thuộc tổ 59, thôn Tam Long, xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đoàn Ngọc T và Đoàn Ngọc L đã có hành vi lén lút trộm cắp được 01 cây mai vàng trị giá 51.390.257 đồng, sau đó cả hai bị cáo mang đến nhà của Hồ Như Y tại tổ 16 ấp Xà Bang 2, xã Xà Bang, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu gửi nhờ. Mặc dù biết cây mai vàng của T và L nhờ gửi là do phạm tội mà có nhưng Y vẫn đồng ý cho T và L gửi cây mai trộm cắp được tại nhà của mình. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đoàn Ngọc T và Đoàn Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hồ Như Y phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cấp sơ thẩm đã xác định trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị mất đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn.

Xét trong vụ án này, bị cáo phạm tội không có động cơ mục đích vụ lợi, nhưng do vì nể nang bạn nên đã thực hiện việc chứa chấp tài sản do các bị cáo khác trộm cắp được, mặt khác bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nghề nghiệp ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn đồng thời bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi hai con còn nhỏ, nên có khả năng tự cải tạo. Mức hình phạt 15 tháng tù và phạt bổ sung 10.000.000 đồng do Tòa sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó; với các tình tiết giảm nhẹ trên và tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội thì bị cáo đủ điều kiện được giảm nhẹ hình phạt chính và hình phạt bổ sung. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của Hồ Văn Y, cần chuyển hình phạt tù bị cáo sang hình phạt cải tạo không giam giữ và không áp dụng hình phạt bổ sung cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

Xét bị cáo là lao động nghèo không có việc làm ổn định, nên không xác định được thu nhập hàng tháng nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí theo quy định.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a, đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của Hồ Như Y, sửa phần quyết định hình phạt tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HSST ngày 11-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu như sau:

Tuyên bố: Hồ Như Y phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hồ Như Y 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Xà Bang, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhận được Bản án và Quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Giao Hồ Như Y cho Ủy ban nhân dân xã Xà Bang, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hồ Như Y trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Hồ Như Y.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HSST ngày 11-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Hồ Văn Y không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (07/4/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV 27 - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Tòa án nhân dân huyện Châu Đức;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Bị cáo; UBND xã Xà Bang;
- Lưu: Tòa Hình sự, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Xuân Hưng

